

MẶT TRÁI CỦA KỶ QUAN, DI TÍCH

(BỘ BIỂU NGHĨA)

21-05-2011

Hồi nhỏ mình rất thích đọc, xem, thăm viếng các kỳ quan và di tích lịch sử. Nào Angkor Wat, Vạn lý trường thành, Kim tự tháp Cheops trong quần thể kim tự tháp Giza, đền Taj Mahal Ấn độ....

Xây một kỳ quan, tức là một công trình kiến trúc vĩ đại, đương nhiên là rất tốn kém, chẳng những về tài lực mà còn là nhân lực, máu và nước mắt nữa. Tự nhiên mình có câu hỏi những nguyên động lực nào khiến những bậc vua chúa, các nhà quyền quý tạo dựng nên chúng. Và mặt trái của những kỳ quan này như thế nào, bao nhiêu là mồ hôi, nước mắt và nhất là đã cướp đi bao nhiêu sinh mạng con người.

Câu trả lời có thể là do **NHU CẦU**, đó là trường hợp của **VẠN LÝ TRƯỜNG THÀNH**, Tần Thủy Hoàng xây để củng cố quyền lực của mình, và cũng để chống rợ Hồ quây phá ở phương Bắc. Hoặc kênh đào **PANAMA** để thông thương tàu bè giữa hai đại dương....

Câu trả lời có thể là do **DANH**, hay biểu tượng của một nền văn minh, đó là trường hợp của Tháp **EIFFEL** của Pháp, điện **KREMLI** của Nga, nhà hát **OPERA SYDNEY** dạng con sò của Úc, **ANGKOR WAT** của Campuchia, **ĐÁU TRƯỜNG LA MÃ**, chùa **OTOWASAN KYOMIZU** của Nhật, Kim tự tháp **CHEOPS**, Các **LĂNG TÂM** của các Vua Nguyễn, đáng kể về phương diện tàn ác nhất là Lăng vua Tự Đức...

Câu trả lời có thể là do **LỢI**, lợi ích cho du lịch, lợi ích cho cá nhân, như Hà nội 1000 năm Thăng Long...

Câu trả lời có thể là do **TÌNH**, từ tình cảm nồng nàn say đắm, muốn thể hiện đối với người yêu của mình, như ngôi đền **TAJ MAHAL** của Hoàng đế Môngôn Shāh Jahān (gốc Ba Tư, lên ngôi năm 1627); trong tiếng Ba Tư Shah Jahan có nghĩa là "chúa tể thế giới" đã ra lệnh xây nó cho người vợ yêu dấu của mình là Mumtaz Mahal. **VƯỜN TREO BABYLON**, cũng được gọi là vườn treo Semiramis, là một công trình do vua Nebuchadrezzar II xây dựng năm 603 trước Công nguyên, trong đó cây được treo trên mái hiên, nhằm khuấy khỏa nỗi nhớ quê hương xứ Medes của bà vợ vua Nebuchadnezzar II là Amyitis....

Trong giới hạn bài này, chúng ta không bàn về kiến trúc của các kỳ quan hay Di tích lịch sử này, mà chỉ thử bàn về cái MẶT TRÁI của chúng mà thôi.

*** VẠN LÝ TRƯỜNG THÀNH

Xuất phát từ ý muốn sống lâu trăm tuổi và truyền ngôi đến vạn đời.

Tần Thủy Hoàng tin thần tiên, dùng bốn phương sĩ, muốn tìm thuốc trường sinh đặng sống lâu, vui hưởng hạnh phúc với quyền cao chức cả. Bấy giờ có một người nước Tê tên là Từ Phúc tâu rằng ở biển đông có ba ngọn núi do thần tiên cai quản là Bồng Lai, Phương Trượng và Doanh Châu, ở đấy có thuốc trường sinh bất tử. Thủy Hoàng mừng lắm, bèn cấp nhiều thuyền lớn, một ngàn đồng nam đồng nữ và lương thực tiền bạc dồi dào để Từ Phúc vượt biển tìm thuốc trường sinh.

Nhưng Từ Phúc đi đã lâu mà không thấy về, chẳng rõ đã chết chìm ngoài biển hay không tìm được thuốc nên không dám về. Thủy Hoàng nóng lòng bèn sai một nho sĩ tên là Lư Sinh đi tìm Từ Phúc. Không tìm thấy Từ Phúc nhưng Lư Sinh gặp một dị nhân ban cho cuốn sách, trên bìa có ghi bốn chữ "Thiên lục bí quyết", bảo đem về dâng cho Thủy Hoàng thì khỏi tội.

Thủy Hoàng bảo Lý Tư mở ra xem, thấy trong sách có câu "**VONG TÀN GIẢ HỒ**", Thủy Hoàng giật mình bảo :

- Cứ như trong sách thì nhà Tần sẽ mất về tay bọn rợ Hồ !Ồi rợ Hồ.

Liên sai tướng Mông Điềm đem 30 vạn binh đi đánh Hung Nô, thu lại phần đất nay gọi là Hà Sáo. Lại sai Mông Điềm đem 80 vạn dân phu (800.000 người) ra ngoài biên giới xây đắp Vạn lý trường thành để phòng rợ Hồ. Ngoài ra còn bắt thêm dân chúng khắp nơi, bắt luận già trẻ, đi phục vụ cho công trình ấy.

Việc xây dựng trường thành kéo dài đến mười năm mới tạm hoàn thành. Ở miền bắc, những trận mưa tuyết trắng xóa trời đất và cái rét cắt da khiến cho nước đóng băng. Ở miền tây khí hậu cực kỳ khắc nghiệt. Dân phu lao động hết sức cực khổ, ăn uống thiếu thốn, quần áo rách tả tơi không đủ chống rét, đau ốm không có thuốc men mà phải làm việc cực kỳ nặng nhọc, lại thêm bị quan quân đánh đập thúc ép làm cho nhanh khiến nhiều người kiệt sức. Hàng vạn, hàng vạn người đã bỏ mạng và vùi thây dưới chân trường thành. Khách qua đây sao khỏi liên tưởng đến câu thơ bất hủ của thi hào Đỗ Phủ trong bài "Bình xa hành" :

"Cổ lai bạch cốt vô nhân thu" (xưa nay xương trắng mấy ai nhặt).

Thật vậy, trước "đống xương đã cao bằng đầu" ấy, biết xương nào là của thân nhân mình để mang về mai táng.

Vạn lý trường thành quả là một bãi tha ma kinh khủng, một nhà tù vĩ đại nhất thế giới trước công nguyên. Bảo rằng Vạn lý trường thành xây bằng xương

máu của nhân dân Trung Hoa cũng không phải là ngoa vậy.

Truyền thuyết kể rằng nàng Mạnh Khương, vợ của nho sinh Phạm Kỳ Lương, vì quá yêu chồng nên không nề thiên sơn vạn thủy, đến trường thành tìm chồng nhưng không gặp vì chàng đã mọc xương ở chốn này từ lâu. Mạnh Khương nằm phục xuống chân trường thành khóc lóc thảm thiết. Tiếng nức nở của người thiếu phụ yêu chồng ấy đã làm sụp đổ một đoạn trường thành. Câu chuyện có vẻ hoang đường nhưng cũng nói lên nỗi thống khổ của người dân phu đi xây dựng trường thành và nỗi đau của thân nhân họ.

Người Trung Hoa bảo : "*Trọn một thế hệ đã tàn mạng để cứu nhiều thế hệ sau*", nhưng liệu có cứu được không, hay chỉ là lời ngụy biện?



Đời Tần có những tác phẩm truyền khẩu lưu hành rộng rãi trong dân gian kể về nỗi khổ của người dân phu xây dựng trường thành. Trong truyện Giả Quyên, sách Hán thư, có viết : "*Bài hát trường thành đến nay vẫn không dứt*" (4), do đó có thể suy đoán rằng nhân dân đã dùng văn chương truyền khẩu để vạch trần chính sách bạo ngược của nhà Tần. Có một bài dân ca đời Tần như sau :

*Sinh gái bú mớm nâng niu,
Sinh trai chớ có nuôi chiều ủng công.
Dưới trường thành thử đứng trông,
Biết bao xương trắng chất chồng lên nhau.*
(Vũ Bội Hoàng dịch)

Mấy câu thơ trên đây là những lời tố cáo viết bằng máu và nước mắt (*Lịch sử văn học Trung quốc – Bắc Kinh*).

Thế mà mấy năm trước đây, vợ chồng tôi có leo lên Vạn Lý trường thành này để xem, cảm thấy một cảnh tượng thật hoành tráng, đúng là đáng lưu danh muôn đời, nhưng không chỉ có cái hoành tráng ấy mà còn có hàng triệu “vạn cốt khô” nằm dưới trường thành này. Sự tàn ác của Tàu thật không sao kể xiết, từ ngàn xưa đến ngày nay.



*** ĐỀN TAJ MAHAL

Taj Mahal là một **lăng mộ** nằm tại **Agra, Ấn Độ**. **Hoàng đế Mông Shāh Jahān** (gốc **Ba Tư**, lên ngôi năm **1627**); trong **tiếng Ba Tư Shah Jahan** có nghĩa là "chúa tể thế giới" đã ra lệnh xây nó cho người vợ yêu dấu của mình là **Mumtaz Mahal**.

Người chịu trách nhiệm thiết kế công trình là **Ustad Ahmad Lahauri** được coi là kiến trúc sư chính. Sau khi hoàn tất, ông ra lệnh **chặt hết tay của những người thợ xây** để không bao giờ họ còn có thể xây nên một ngôi đền đẹp như thế này nữa. **ĐÓ LÀ MẶT TRÁI CỦA TAJ MAHAL.**



%%%%%%%%%

** ĐỀN ANGKOR

Angkor là một tên thường gọi của một khu vực tại **Campuchia** đã từng là kinh đô của **Đế quốc Khmer** và đã phát triển rực rỡ vào khoảng **thế kỷ 9** đến **thế kỷ 15**. Từ "Angkor" xuất phát từ **tiếng Phạn nagara** và có nghĩa là "thành phố".

Chính xác hơn, thời kỳ Angkor có thể được định nghĩa là thời kỳ từ năm **802**, khi vị vua **Hindu Jayavarman II** của **người Khmer** tự xưng "vua thiên hạ" và "thiên tử" của

Campuchia, cho đến năm **1431**, khi **người Thái** chiếm được kinh đô của Khmer khiến cho dân cư ở đây di cư về phía nam đến khu vực **Phnom Penh**.

Phế tích của Angkor nằm giữa rừng và vùng đất canh tác nông nghiệp về phía bắc của **Biển Hồ (Tonle Sap)** và phía nam của đồi Kulen, gần thành phố **Xiêm Riệp** ngày nay, và là



một di sản thế giới của UNESCO.

Các ngôi đền của khu vực Angkor có số lượng trên 1000 với kích cỡ và hình dáng khác nhau mang đậm phong cách kiến trúc Khmer.

Lúc chúng tôi du lịch qua Thái lan, tình cờ tìm hiểu lịch sử của Thái, mới giật mình mà biết được rằng Campuchia đã từng đô hộ Thái lan.

%%%%%%%%%

** BÂY KỲ QUAN THẾ GIỚI CỔ XƯA

1. - Khu lăng mộ Giza



Kim tự tháp Cheops

Khu lăng mộ Giza, được xây dựng vào khoảng thế kỉ 26 trước Công nguyên, là một tổng thể gồm 3 kim tự tháp với chiều cao đỉnh kim tự tháp cao nhất là 145,75 m. Kim tự tháp Cheops trong quần thể kim tự tháp Giza, do một Pharaoh Vương triều thứ tư tên là Khufu xây dựng để làm mộ cho mình, ông đã huy động hơn 100.000 người lao động trong 30 năm, sử dụng hơn 230 vạn phiến đá nặng 6 tấn, nếu ngày nay dùng xe lửa chuyên chở thì cần đến 60 vạn toa xe. Độ nghiêng của các mặt bên Kim tự tháp vào khoảng 51,5 độ. Chiều cao của mặt nghiêng là 195 m. Bốn mặt của Kim tự tháp nhìn về 4 hướng: chính bắc, chính nam, chính đông và chính tây.

Kim tự tháp của vua Chephren nằm phía sau kim tự tháp của Khufu và phía trước là kim tự tháp của Mycerinus. Ba kim tự tháp nhỏ hơn ở phía trước được xây cho ba người vợ của vua Mycerinus. Những kim tự tháp này quay mặt về bốn hướng chính. Tại đây còn có cả tượng nhân sư Sphinx nổi tiếng, tạc hình mô phỏng theo Chephren.

Kim tự tháp là kì quan thế giới duy nhất còn tồn tại hiện nay trong số bảy kì quan thế giới cổ đại.

2. - Vườn treo Babylon



Vườn treo Babylon-tranh khắc màu thế kỉ 16 của Martin Heemskerck

Vườn treo Babylon, cũng được gọi là vườn treo **Semiramis**, là một công trình do vua **Nebuchadnezzar II** xây dựng năm 603 trước Công nguyên, trong đó cây được treo trên mái hiên, nhằm khuấy khỏa nỗi nhớ quê hương xứ Medes của bà vợ vua Nebuchadnezzar II là Amyitis.

Trong vườn treo có một hệ thống đài phun nước gồm hai bánh xe lớn liên kết với nhau bằng dây xích có gắn thùng gỗ. Khi bánh xe quay, dây xích và thùng nước cũng chuyển động đưa nước ở một cái bể phía dưới lên trên cao tưới nước cho cây. Để tưới nước cho hoa và cây của khu vườn, các nô lệ phải luân phiên nhau đưa nước từ dòng **sông Euphrates** lên khu vườn.

Vườn treo được sử gia Berossus mô tả đến đầu tiên năm 270 TCN

3. - Tượng thần Zeus ở Olympia

Được xây dựng vào năm 470-460 trước Công nguyên, cao 40 ft, rộng 22 ft, tạc hình thần Zeus ngồi trên ngai vàng, với làn da được làm từ ngà voi; râu, tóc, áo choàng làm bằng vàng. Tay phải cầm tượng thần Victory có cánh biểu tượng cho chiến thắng trong các kỳ Thế vận hội, tay trái cầm vương trượng trang trí hình chim đại bàng bằng kim loại, tượng trưng cho quyền lực tối cao của vị vua trong

các vị thần. Đầu thần Zeus trang điểm vòng hoa ôliu. Ngai vàng làm bằng gỗ tuyệt tùng và ngà. Chân thần đặt lên một ghé lớn. Nghệ sỹ thực hiện là Pheidias.

Tượng thần Zeus ở Olympia, tranh khắc gỗ thế kỉ 16



4. - ĐỀN ARTEMIS



Đền thờ thần Artemis, tranh khắc gỗ của Martin Heemskerck

Đền thờ nữ thần săn bắn **Artemis**, còn được gọi là đền thờ **Diana** được xây dựng từ **đá cẩm thạch** bởi **kiến trúc sư Chersiphron** và con là Metagenes, dài **377 feet (115 m)**, rộng **180 feet (55m)**, bao gồm **127 cột đá**, ở thành phố **Ephesus** (nay thuộc **Thổ Nhĩ Kỳ**). Đền được bắt đầu xây dựng năm **550 TCN**, trải qua quá trình xây dựng lại và mở rộng qua nhiều thời kỳ, lần cuối là năm **430 TCN**.

Năm **356 TCN**, ngôi đền bị lửa thiêu hủy vào đêm **Alexandros Đại Đế** chào đời. Một ngôi đền tương tự được xây lại trên nền ngôi đền cũ. Năm **262**, người **Goth** đã đốt ngôi đền lần thứ hai. Chỉ phần nền và một số phần khác của ngôi đền thứ hai còn tồn tại đến ngày nay. Viện bảo tàng Anh ở **Luân Đôn** còn lưu một số di tích thuộc ngôi đền thứ hai.

5.- LĂNG MỘ CỦA MAUSOLUS



Lăng mộ Halicarnassus, tranh khắc gỗ của Martin Heemskerck

Lăng mộ được nữ hoàng **Artemisia II** xây dựng cho chồng là vua **Mausolus** của **Caria** thuộc khu vực **Tiểu Á**, từ năm **353 TCN** đến **351 TCN**, nhằm tôn vinh giá trị các thể lực cai trị. Lăng mộ được xây dựng tại thành phố Halicarnassus, thủ đô xứ Caria, nhờ có **1200 lao động**, làm việc miệt mài trong thời gian là **17 năm**. Chính từ ngôi mộ vua Mausolus đã là nguồn gốc của từ mausoleum (lăng mộ).

Đến năm **1494**, những **Hiệp sĩ Thánh Gioan**, một nhóm hiệp sĩ trong cuộc **Thập tự chinh** đã sử dụng những khối đá cẩm thạch của phần nền ngôi mộ để xây một lâu đài vào năm **1522**. Hầu hết các khối đá ở đây được cắt thành từng

mảnh nhỏ để xây lâu đài. Ngày nay lâu đài này vẫn còn tồn tại với những mảnh đá cẩm thạch được tách riêng khỏi ngôi mộ của vua Mausolus.

6. - TƯỢNG THẦN MẶT TRỜI Ở RHODES



Tượng Helios, tranh khắc gỗ của Martin Heemskerck

Tượng thần Mặt Trời ở Rhodes là tượng đồng khổng lồ thể hiện vị thần mặt trời **Helios** - vị thần bảo hộ của thành Rhodes - đã có công giúp thành phố thoát khỏi cuộc bao vây của vua xứ **Macedonia** là **Demetrios I Poliorcetes** vào năm 305 trước **Công nguyên**. Theo nhiều giả thiết được đặt tại **thành phố Rhodes**, thủ phủ của **đảo Rhodes**, **Ai Cập**, tượng được xây dựng năm **280 TCN** và sụp đổ trong một trận **động đất** vào năm **224 TCN**. Tượng cao khoảng 105 **feet** (33 **mét**).

7. - HẢI ĐĂNG ALEXANDRIA

Hải đăng xây dựng dưới thời vua **Ptolemy I**, khánh thành khoảng năm **2001 TCN** dưới thời vua **Ptolemy II**, bị sụp đổ hoàn toàn năm **1303** trong một trận động đất nghiêm trọng. Ngoài trừ **Kim tự tháp** ở **Giza**, hải đăng là công trình cao nhất trong thế giới cổ đại. Hải đăng đặt ngay lối vào **cảng Alexandria**, gồm 3 tầng, chiều cao khoảng 135 **m**. Bậc dưới cùng hình vuông, gồm nhiều phòng cho bộ phận canh gác hải đăng thường trực, gia súc và lương thực. Lối vào được tôn cao, đi vào bằng con đường dốc bắt đầu từ phần nền bao quanh tháp. Bên trong bậc hình vuông thấp hơn là một vách tường đỡ các phần trên của hải đăng, người lên phần trên này bằng

con đường dốc xoáy tròn ốc phía bên trong. Bậc ở giữa có hình bát giác, phía trên bậc này là phần hình tròn có tượng thần Zeus. (INTERNET)

***** DANH SÁCH 7 KỶ QUAN THẾ GIỚI MỚI**

TT	Tên công trình	Quốc gia	Địa điểm
1	Khu Di tích Chichén Itzá	 México	Bán đảo Yucatan
2	Tượng Chúa Giêsu ở Rio de Janeiro	 Brasil	Rio de Janeiro
3	Van Lý Trường Thành	 Trung Quốc	
4	Pháo đài Machu Picchu	 Peru	Sườn núi Andes
5	Thành cổ Petra	 Jordan	
6	Đấu trường La Mã - Colosseum	 Ý	Roma
7	Đền Taj Mahal	 Ấn Độ	Agra

VỀ MỘT VAI KỶ QUAN THẾ GIỚI MỚI

1.- KHU DI TÍCH CHICHÉN ITZÁ



Kim tự tháp Chichen Itza (Mexico), được xây dựng từ thời đế chế Maya và sau 1 thế kỷ, được người Tolcecs xây dựng lại. Chichen Itzacó nghĩa là "Tại miệng giếng của Itza" được nối từ giếng tế thần cho đến đền Quetzalcoatl.

Chichen Cũ

"Chichen Cũ" là tên hiệu của một nhóm công trình ở phía nam khu vực trung tâm. Nó gồm Nhóm Đầu tiên (Initial Series Group), Đền Dương vật (Phallic Temple), Bệ Rùa Vĩ đại (Platform of the Great Turtle), Đền Cú (Temple of the Owls), và Đền Khỉ (Temple of the Monkeys).

Những cuộc nghiên cứu hiện đại tại Chichen Itza

Năm 1839 nhà văn kiêm nhà thám hiểm **Hoa Kỳ** Benjamin Norman, và năm sau đó là **John Lloyd Stephens**, đã tới thăm và xuất bản những miêu tả về các tàn tích Chichen Itza. Nhiều đoàn thám hiểm khác đã nghiên cứu các tàn tích trong các thập kỷ sau đó. Năm 1895 Phó lãnh sự **Hoa Kỳ** tại Yucatán, **Edward H. Thompson** đã mua Hacienda Chichen, gồm cả các tàn tích Chichen Itza, và bỏ ra 30 năm nghiên cứu khảo cổ một cách nghiệp dư tại đó, gồm cả việc khai quật những vật dụng tại Ao thiêng.

Năm 1924 **Viện Carnegie** và chính phủ **Mexico** đã bắt đầu tiến hành dự án khai quật và khôi phục kéo dài 20 năm. Dự án của Carnegie do **Sylvanus G. Morley** chỉ đạo, gồm cả việc khôi phục Đền các Chiến binh.

Năm 1961 và 1967 Ao thiêng đã được khai quật một lần nữa, lần này dưới sự chỉ đạo của **Viện Nhân loại học và Lịch sử Quốc gia** (INAH) Mexico. Từ những năm 1980, INAH đã khai quật và khôi phục nhiều công trình khác nữa.

VĂN MINH MAYA

Người Maya đã tiên đoán, **thế giới chấm dứt sự tồn tại vào ngày 21 hoặc 23 tháng 12 năm 2012**. Ngày nay, những tin đồn phong trào “Sự phi thường 2012” cũng tin như vậy.

Người Maya cho rằng trước chúng ta, từng tồn tại ba thế giới khác nhau, và mỗi thế giới đã kết thúc sự tồn tại bằng thảm họa. Ngày hủy diệt cuối cùng trong cái gọi là lịch vận sự của người Maya được đánh dấu bằng những ký hiệu 12.19.19.17.19 tính theo lịch gregorianski sẽ rơi vào ngày 11 hoặc 13 tháng tám năm 3114 sau công nguyên. Các tin đồn phong trào “Sự phi thường 2012” cho rằng, người Maya đã tiên đoán thời gian trùng khớp với thời điểm hủy diệt thế giới cuối cùng trong bốn thế giới, tức thế giới chúng ta đang sống hiện nay. Theo lịch gregorianski sự kiện này sẽ rơi vào năm 2012.



Lịch vận sự của người Maya



THÔNG ĐIỆP TỪ CÁC NGƯỜI ANH MAYA

Chúng tôi muốn gửi một Thông Điệp cho các em trong gia đình nhân loại. Chúng tôi nói bằng trái tim, những lời nói chân thành nhất rằng hiện nay Nhân loại sắp bước vào một thảm họa rất lớn mà từ trước đến nay chưa hề xảy ra.

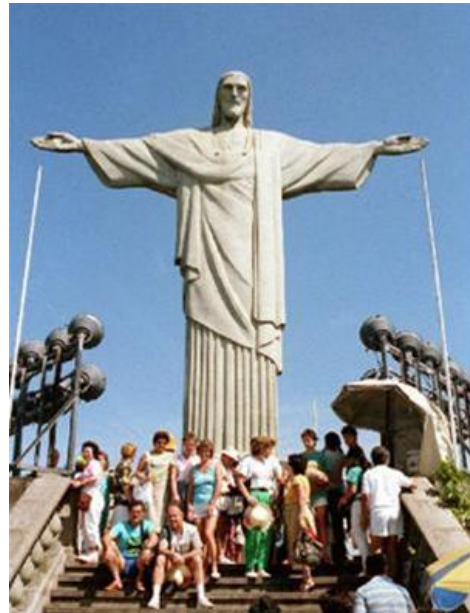
Trước hết, nhân loại cần biết rằng tất cả chúng ta đều là anh em một nhà, đều là con cùng một Mẹ. Dù chúng ta có màu da khác nhau, mặc quần áo khác nhau, có những truyền thống khác nhau, tuân theo những quan niệm khác nhau, sống trong những điều kiện khác nhau nhưng tất cả chỉ là bề ngoài mà thôi. Bên trong chúng ta đâu hề khác biệt. Khi đói chúng ta đều đói như nhau, lúc khát chúng ta đều khát như nhau, chúng ta đều có cảm giác vui buồn như nhau. Hiển nhiên phải như vậy rồi vì chúng ta đều là con cùng một Mẹ nhưng tiếc là các em đã

không chú ý đến điều này vì các em đã quên mất nguồn gốc thiêng liêng của các em rồi ... Lòng Mẹ chính là biển cả và trái tim của Mẹ chính là những dãy núi cao có mặt khắp nơi . Nay các em, đốt rừng, phá núi, đổ đò ô uế xuống biển chính là chà đạp lên thân thể của Mẹ đó . Mẹ là nguồn sống chung và con người không thể sống mà không có Mẹ . Nếu trái đất bị hủy hoại thì chúng ta sẽ sống ở đâu ?.

Lòng các anh vô cùng đau đớn vì các anh thấy rằng trái đất đã khô kiệt rồi , mọi sự sống đang lâm nguy và thảm họa diệt vong chỉ còn trong giây lát . Do đó, các anh muốn kêu gọi khẩn thiết rằng hãy thức tỉnh, ngưng ngay những việc có tính cách phá hoại đó lại, nếu không thì trễ quá mất rồi ! ' (Trích Văn minh Maya).

2.- Tượng Chúa Giêsu ở Rio de Janeiro

Tượng Chúa Jesu ở Rio de Janeiro, Brazil.
Tượng cao 38m, được dựng trên đỉnh núi Corcovado, do nhà điêu khắc Paul Landowski (người Pháp) tạo nên. Được khánh thành vào ngày 12-10-1931 sau 5 năm xây dựng, bức tượng đã trở thành biểu tượng của thành phố và tình cảm nồng ấm của người dân Brazil.

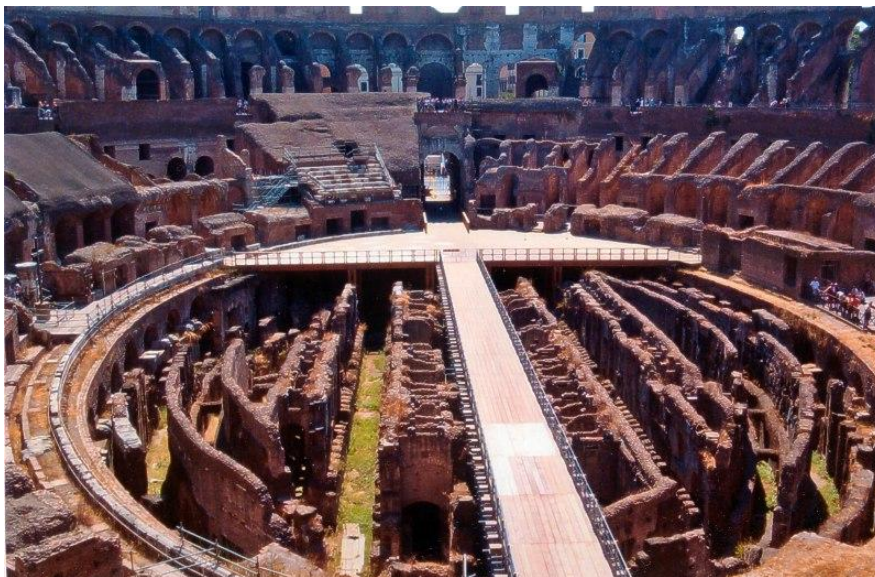


3.- Đấu trường La Mã – Colosseum

Đấu trường La Mã được biết đến đầu tiên dưới cái tên *Amphitheatrum Flavium* theo **tiếng Latinh** hoặc *Anfiteatro Flavio* **tiếng Ý**, sau này gọi là *Colosseum* hay *Colosseo*, là một đấu trường lớn ở thành phố **Roma**. Công suất chứa lúc mới xây xong là 50.000 khán giả. Đấu trường được sử dụng cho các **võ sĩ giác đấu** thi đấu và trình diễn công chúng. Đấu trường được xây dựng khoảng năm 70 và 72 **sau Công Nguyên** dưới thời hoàng đế **Vespasian**. Đây là công trình lớn nhất được xây ở **Đế chế La Mã** được hoàn thành năm 80 sau Công Nguyên dưới thời **Titus**, với nhiều chỉnh sửa dưới thời hoàng đế **Domitian**.^[1]

Đấu trường Colosseum vẫn được sử dụng gần 500 năm với những bằng chứng ghi chép được về trận đấu thế kỷ 6 - rất lâu sau khi Đế chế La Mã sụp đổ năm 476. Ngoài sử dụng làm nơi đấu của võ sĩ, nơi đây còn được dùng làm biểu diễn công chúng, tập trận giả trên biển, săn thú, kịch cổ điển. Công trình này dần dần thôi được sử dụng làm nơi giải trí **thời Trung Cổ**. Sau này, đấu trường được sử dụng làm nhà ở, cửa hàng, tôn giáo, pháp đài...

Dù hiện nay bị hoang phế nhiều do động đất và nạn cướp đá, Colosseum vẫn từ lâu được xem là biểu tượng của Đế chế La Mã và là một trong những mẫu kiến trúc La Mã đẹp nhất còn sót lại. Đây là điểm tham quan hấp dẫn của Roma và vẫn còn nhiều liên hệ với Nhà thờ Cơ Đốc. Hằng năm vào thứ sáu Phục Sinh, **Đức Giáo Hoàng** vẫn có cuộc diễu hành cầm đuốc đến Colosseo.



Bên trong và bên ngoài Colosseum.



4.- Nhà hát opera Sydney

Nhà hát Opera Sydney là một công trình nhà hát tại thành phố [Sydney, Úc](#). Nhà hát có kiến trúc độc đáo hình con sò hay những cánh buồm no gió ra khơi. Đây là công trình kiến trúc độc đáo của Sydney nói riêng và nước Úc nói chung, thu hút nhiều du khách đến thăm.

Đây là một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu nhất thế kỷ 20 và là một trong các địa điểm biểu diễn nghệ thuật nổi tiếng nhất thế giới. Tọa lạc tại Bennelong Point ở bến cảng Sydney, gần với cây [cầu Sydney Harbour](#) cũng nổi tiếng, tòa nhà và khu xung quanh tạo nên một hình ảnh nước Úc đặc trưng. Đây là nhà hát [ballet](#), kịch và sản xuất ca nhạc. Nhà hát này cũng là trụ sở của của *Sydney Theatre Company* và *Sydney Symphony Orchestra*. Nhà hát được Quỹ Opera House Trust quản lý (Quỹ này thuộc Sở Nghệ thuật New South Wales).

Đặc điểm

Nhà hát Opera tọa lạc trên diện tích 1,8 ha đất. Nhà hát có kích thước 183 m dài x 120 m rộng (tính ở điểm rộng nhất). Kết cấu có 580 cột bê tông đóng sâu 25 m dưới mực nước biển. Nguồn điện cung cấp cho Nhà hát tương đương công suất cho một thị trấn 25.000 dân. Hệ thống cáp điện có tổng chiều dài dây cáp 645 km. Mái của nhà hát được lợp bằng 1.056 triệu viên ngói sản xuất tại Thụy Điển. Tuy nhiên, nhìn từ xa, mái ngói chỉ toàn màu trắng. Mái ngói có đặc điểm tự làm sạch bề mặt. Dù có khả năng tự làm sạch, vẫn cần phải bảo dưỡng và thay thế định kỳ. Mái được thiết kế để gió biển có thể luồn vào bên trong.



5.- Kênh đào Panama

Một chuyến đi của tàu thuyền từ **New York** tới **San Francisco** qua kênh đào này chỉ vượt qua khoảng cách **9.500 km** (**6.000 dặm**), chưa tới một nửa khoảng cách của hành trình trước đây qua mũi đất Horn (**22.500 km** hay **14.000 dặm**).

Việc xây dựng **77 km** (**48 dặm**) chiều dài của kênh đào đã vấp phải các trở ngại, bao gồm bệnh dịch (cụ thể là **bệnh sốt rét** và **bệnh sốt vàng**) cũng như các vụ **lở đất**. Ước tính có tới **27.500** công nhân đã chết trong quá trình xây dựng kênh đào.

Kể từ khi mở cửa, kênh đào đã thu được thành công to lớn và tiếp tục là đường dẫn then chốt trong hàng hải quốc tế. Mỗi năm có hơn **14.000** tàu thuyền đi qua kênh đào, mang theo trên **203** triệu tấn hàng hóa. Vào năm **2002** nói chung có khoảng **800.000** tàu đã sử dụng kênh đào

SƠ ĐỒ BỐ TRÍ

Kênh đào này gồm có **17 hồ nhân tạo**, một vài **kênh** nhân tạo và đã cải tiến, cùng hai **âu thuyền**. Một hồ nhân tạo bổ sung, **hồ Alajuela**, có vai trò làm **hồ chứa nước** cho kênh đào. Sơ đồ bố trí của kênh đào được xem xét trong quá cảnh tàu thuyền từ Thái Bình Dương tới Đại Tây Dương là như sau:



Giản đồ kênh đào Panama, minh họa chuỗi các âu thuyền và hành lang

Do đặc điểm địa lý của khu vực nên hướng chính của cung đường là đông nam-tây bắc, trong khi hướng toàn thể là từ Thái Bình Dương sang Đại Tây Dương là tây-đông. Mặt khác do mức nước ở Thái Bình Dương thấp hơn so với mức nước ở Đại Tây Dương nên kênh đào cần phải xây các âu tàu để tàu thuyền qua lại dễ dàng

- Từ lối vào **phao nổi** của kênh đào tại vịnh Panama, tàu thuyền đi qua 13,2 km (8,2 dặm) tới âu thuyền Miraflores, vượt qua phía dưới **cầu Americas**.
- Hệ thống âu thuyền hai tầng Miraflores, bao gồm cả lối vào sát tường, dài 1,7 km (1,1 dặm), với tổng độ nâng là 16,5 m (54 ft) khi thủy triều trung bình.
- Hồ nhân tạo Miraflores là giai đoạn tiếp theo, dài 1,7 km (1,0 dặm), và nằm ở độ cao 16,5 m (54 ft) trên mực nước biển.
- Âu thuyền Pedro Miguel một tầng, dài 1,4 km (0,8 dặm), là phần nâng lên cuối cùng với độ nâng 9,5 m (31 ft) lên tới mức chính của kênh đào.

- Đường xẻ Gaillard cắt 12, 6 km (7,8 dặm) thông qua đường phân chia lục địa tại cao độ 26 m (85 ft) và vượt qua phía dưới cầu Centenario.
- Sông Chagres (Río Chagres), một đường thủy tự nhiên được mở rộng bằng cách xây đập chắn hồ Gatún, chảy về phía tây khoảng 8,5 km (5,3 dặm), hợp nhất vào hồ Gatún.
- Hồ Gatún, một hồ nhân tạo được tạo ra nhờ xây đập Gatún, đưa tàu thuyền đi thêm 24,2 km (15,0 dặm) xuyên qua eo đất.
- Âu thuyền Gatún, một âu thuyền bậc thang ba tầng dài 1,9 km (1,2 dặm), hạ tàu thuyền trở lại xuống tới mực nước biển.
- Một kênh dài 3,2 km (2,0 dặm) tạo thành lối đi tới các âu thuyền từ phía Đại Tây Dương.
- Vịnh Limón (Bahía Limón), một bến tàu tự nhiên lớn, cung cấp nơi neo đậu cho một số tàu thuyền chờ quá cảnh và quãng đường đi dài 8,7 km (5,4 dặm) tới đê chắn sóng phía bên ngoài.

6.- Tháp Eiffel

Tháp Eiffel (tiếng Pháp: Tour Eiffel) là một công trình kiến trúc bằng sắt nằm trên công viên Champ-de-Mars, cạnh sông Seine, thành phố Paris. Vốn có tên nguyên thủy là **Tháp 300 mét** (Tour de 300 mètres), công trình do Gustave Eiffel cùng các đồng nghiệp xây dựng nhân Triển lãm thế giới năm 1889, cũng là dịp kỷ niệm 100 năm Cách mạng Pháp.

Chiều cao nguyên bản của công trình là 300 mét, theo đúng thiết kế, nhưng cột ăng ten trên đỉnh giúp tháp Eiffel đạt tới 325 mét. Từ khi khánh thành vào năm 1889, tháp Eiffel là công trình cao nhất thế giới và giữ vững vị trí này trong suốt hơn 40 năm. Ngay từ ban đầu, bên cạnh chức năng du lịch, tháp Eiffel còn được sử

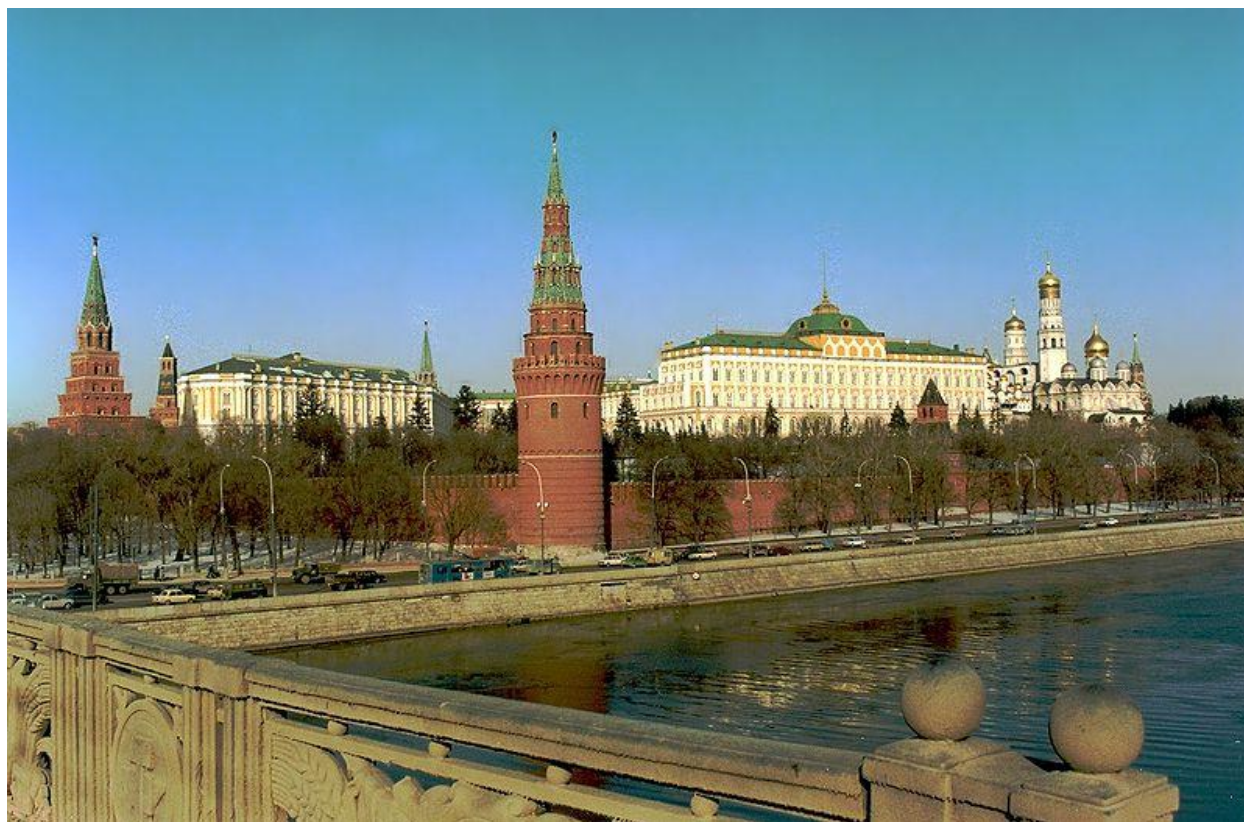


dụng cho các mục đích khoa học. Ngày nay, tháp tiếp tục là một trạm phát sóng [truyền thanh](#) và [truyền hình](#) cho [vùng đô thị Paris](#).

Trở thành biểu tượng của "[kinh đô ánh sáng](#)", tháp Eiffel là một trong những công trình kiến trúc nổi tiếng nhất toàn cầu. Từ khi khánh thành cho tới năm [2007](#), tháp đã có hơn 236 triệu lượt khách viếng thăm. Riêng năm 2007, tháp Eiffel đã đón tiếp gần 7 triệu du khách, giữ vị trí công trình thu phí thu hút nhất trên thế giới.

Địa chỉ chính thức của tháp Eiffel ở số 5 đại lộ Anatole France, [Quận 7, Paris](#). Nằm bên [sông Seine](#), tháp Eiffel thuộc đường thẳng bắt đầu từ [Palais de Chaillot](#), qua [vườn Trocadéro](#) và sông, tới Eiffel rồi chạy dọc [Champ-de-Mars](#), đến [École Militaire](#) và gần như thẳng tiếp tới [tháp Montparnasse](#). Đây đều là các công trình nổi tiếng của Paris, được hoàn thành trong những giai đoạn khác nhau. Sân của Palais de Chaillot, bên cạnh [quảng trường Trocadéro](#), là địa điểm lý tưởng nhất để ngắm nhìn tháp.

7.- Điện Kremli



Kremli tại Moskva, là một dạng thành quách kiểu Nga (*kreml*) được biết đến nhiều nhất. Nó là trung tâm địa lý và lịch sử của [Moskva](#), nằm trên bờ trái [sông Moskva](#), trên đồi Borovitskii, là một trong những phần cổ nhất của thành phố, trong thời kỳ hiện nay là nơi làm việc của các cơ quan tối cao nhất của chính quyền

Nga và là một trong những kiến trúc lịch sử-nghệ thuật chính của quốc gia này. Là một tổ hợp pháo đài lịch sử nhìn ra [Quảng trường Đỏ](#) tại Moskva, nó bao gồm các cung điện Kremli, các nhà thờ Kremli, và phần [tường thành Kremli](#) với các [tháp Kremli](#).

8.- Chùa Otowasan Kiyomizu



Chùa Otowasan Kiyomizu là một ngôi [chùa](#) thờ [Quan Âm nghìn tay](#) ở [thành phố Kyoto, Nhật Bản](#). Cái tên *Kiyomizu* có nghĩa là thanh thủy (nước thiêng) và trở thành tên hay được gọi nhất của chùa. Chùa này là một hạng mục của [Di sản văn hóa cổ đô Kyoto](#). Hiện nay, chùa Kiyomizu đang được đem ra bầu chọn (qua [Internet](#) và [điện thoại](#)) làm một trong [Bảy kỳ quan thế giới mới](#).

Chùa được một nhà sư phái [Pháp tướng tông](#) là Enchin ([phiên âm Hán-Việt](#): Diên Trấn, Duyên Trấn) chủ trì xây dựng vào năm [778](#) tức đầu [thời kỳ Nara](#). Tuy nhiên, chùa nhiều lần bị cháy, và những kiến trúc hiện nay của chùa được xây từ năm [1633](#).

9.- Tượng Nữ thần Tự do

Tượng Nữ thần Tự do ([tiếng Anh](#): *Statue of Liberty*; [tiếng Pháp](#): *Statue de la Liberté*), tên đầy đủ là **Nữ thần Tự do soi sáng thế giới** (*La Liberté éclairant le*

monde), là một tác phẩm điêu khắc theo phong cách tân cổ điển kích thước lớn được đặt trên [Đảo Liberty](#) tại [cảng New York](#).

Tác phẩm do kiến trúc sư [Frédéric Bartholdi](#) thiết kế, và được khánh thành vào ngày 28 tháng 10 năm 1886, là một món quà của nhân dân Pháp tặng cho nước [Mỹ](#). Tượng Nữ thần Tự do có hình dáng một người phụ nữ mặc áo choàng, tiêu biểu cho **Libertas**, nữ thần tự do của La Mã, cầm ngọn đuốc và một tấm bảng nhỏ có khắc [ngày độc lập của Hoa Kỳ](#). Bức tượng này đã trở thành biểu tượng mẫu mực của sự tự do và cũng như của Hoa Kỳ.



**** Lăng Tự Đức

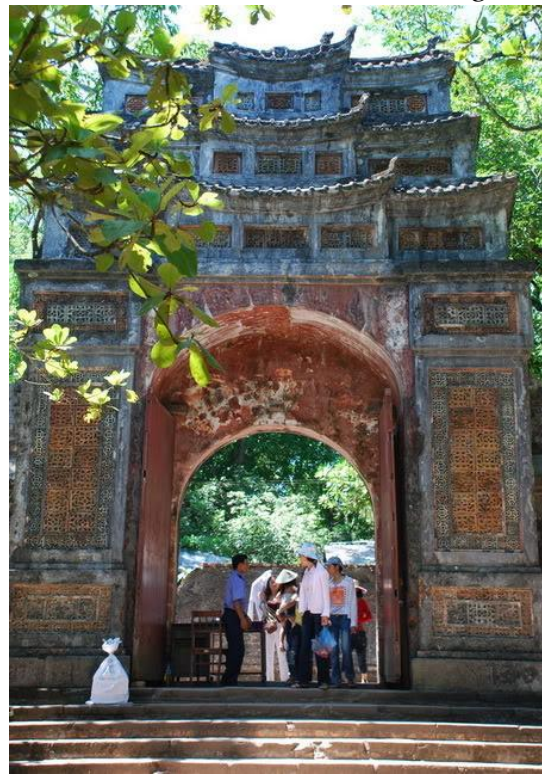
Lăng Tự Đức được chính vua [Tự Đức](#) cho xây dựng khi còn tại vị, là một quần thể công trình [kiến trúc](#), trong đó có nơi chôn cất [vua Tự Đức](#) tọa lạc trong một thung lũng hẹp thuộc làng Dương Xuân Thượng, tổng Cư Chánh (cũ), nay là thôn Thượng Ba, xã Thủy Xuân, thành phố [Huế](#). Lúc mới xây dựng, lăng có tên là **VAN NIÊN CỜ**, sau cuộc nổi loạn Chày Vôi, [Tự Đức](#) bèn đổi tên thành Khiêm Cung. Sau khi Tự Đức mất, lăng được đổi tên thành **KHIÊM LĂNG**. Lăng có kiến trúc cầu kỳ, phong cảnh sơn thủy hữu tình và là một trong những lăng tẩm đẹp nhất của vua chúa [nhà Nguyễn](#).

Sau khi các quan chuyên môn về địa lý đi coi đất và chọn được vị trí ở làng Dương Xuân Thượng, vua Tự Đức đã “chuẩn định” đồ án kiến trúc lăng tẩm theo sở thích của mình vào tháng 10/1864. Nhưng còn phải coi ngày cho tốt nữa, nên đến tháng 12 năm ấy mới khởi công xây dựng.

Toàn bộ công tác kiến trúc lăng tẩm này được dự liệu sẽ thi công trong 6 năm với 3.000 lính và thợ, và họ sẽ được thay phiên về nghỉ 3 tháng một lần. Nhưng viên Biện lý bộ Công bầy giờ là Nguyễn Văn Chất tâu xin thực hiện trong 3 năm mà thôi. Triều đình cử ông và thống chế Lê Văn Xa ở bộ Binh đứng ra coi sóc việc thi công.

NỖI LOAN VÀ BỊ GIẾT

Đã không được thay phiên nhau về nghỉ lại bị cưỡng chế, tăng cường sức lao động đến mức tối đa trong những điều kiện tối thiểu, 3.000 lính và thợ bất mãn ấy đã nghe theo tiếng gọi nổi dậy của Đoàn Trưng. Đêm 16 rạng ngày 17/9/1866 họ dùng chiêu bài tôn phò "Ngũ đại hoàn tôn" kéo về Kinh thành để lật đổ ngai vàng của vua Tự Đức. Những người tham gia khởi nghĩa phần đông là nhân công đang uất hận vì bị bắt lao dịch khắc nghiệt để xây dựng Vạn niên cơ. Họ dùng chày vôi - dụng cụ lao động - làm vũ khí nên tục gọi là "giặc chày vôi". Tuy nhiên, cuộc đảo chính thất bại. Cả nhà Ung Đạo đều bị hại. Đoàn Hữu Trưng và hai người em bị giết lúc mới 22 tuổi. Công tác xây lăng bị gián đoạn thời gian gần một tháng rưỡi, đến ngày 26 - 10 - 1866 công việc mới được tiếp tục cho đến ngày hoàn thành vào tháng 9 - 1867.



Sau vụ binh biến này, cùng với việc sét đánh điện Hòa Khiêm vào tháng 5 Bính Dần (1866), vua Tự Đức lo sợ đùng chạm đến oai trời nên vua phải đổi tên **Vạn niên cơ** thành **Khiêm Cung** và viết bài biểu trần tình để tạ tội.

Ngày nay, dân gian vẫn còn ca thán:

***Vạn Niên là Vạn Niên nào
Thành xây xương lính, hào đào máu dân***

Thợ giã vôi làm lăng do chịu đựng mưa nắng nhiều ngày và vì việc làm quá nặng nề nên đã dùng chày vôi (dụng cụ lao động) làm vũ khí, nổi dậy chống triều đình, bị tầng lớp quan lại gọi nôm na "giặc chày vôi" là vậy.

Nỗi khổ cực:

*Nhiều nơi phú trọng hình oan,
 Binh kêu đói rách, dân van khó nghèo.
 Tới thăm công sở Vạn niên
 Lụa quân treo ngược vào miền núi non.
 Đôi vai gánh nặng xương mòn
 Mông trôn roi đánh nỏ còn mảnh da.
 Lụn ngày cát đá xông pha
 Cả đêm vôi quét chằng tha canh nào.
 Kể thời sức mỗi hơi hao,
 Người thời mua lấy bệnh đau khôn lành.
 Người thời quần áo nửa manh
 Miệng thêm khát nước, dạ đành đói cơm...
 Phá tan một cõi trời Nam,
 Xương xây thành kín máu làm hào sâu..*

Ôi, đời vua tổ cha Nguyễn Ánh,
 đã đánh đâu thua đó, bị Vua
 Quang Trung đánh đuổi chạy
 khắp xứ, cầu viện khắp nơi. Nói
 là cầu viện chứ đúng là cõng rắn
 cắn gà nhà, lạy lục hết Pháp đến
 Tây Ban Nha, rồi đến Chân Lạp
 (Campuchia), Xiêm la (Thái lan)
 và Tàu (nhờ Mạc Cửu gọi Tàu
 giúp đỡ). Phải đợi đến anh hùng
 Nguyễn Huệ yêu vong, mới rón
 rén về được, lại giết cả họ của



vua anh hùng, giết man rợ nữ tướng Bùi Thị Xuân và các quan tướng của vua
 Quang Trung.... Nay đến đời cháu, vẫn giết người không góm tay, một tay nó giết
 hàng trăm ngàn người đủ mọi sắc dân, nào bà con cất ruột của nó, nào phu xây
 lăng tẩm, nào người công giáo, nào sĩ phu Bắc hà (trong đó có THẦN SIÊU
 THÁNH QUÁT).... Trong lúc dân thì đói kém, khổ sở đến cùng cực.

Thật là :

*Vạn Niên là Vạn Niên nào
 Thành xây xương lính, hào đào máu dân.*

KẾT LUẬN

Mọi thành công đều phải được đổi bằng bao nhiêu là mồ hôi và nước mắt.

Thành công càng lớn, công trình xây dựng hay kỳ quan càng lớn thì mồ hôi và nước mắt càng nhiều, thậm chí còn phải trả giá bằng bao nhiêu sinh linh, mạng sống của dân hèn.

Thành quả luôn luôn là thuộc về giai cấp thống trị, cùng căn mạt kiếp, khôn khổ đồ thán thì lại luôn luôn là thuộc dân đen.

Thuở nhỏ, thấy cả thế giới đều có kỳ quan vĩ đại, mà Việt nam mình không có, bèn mừng thầm là vua quan mình rất thương nước thương dân, không bóc lột, không cướp sức dân. Nhưng xem lại lịch sử thì than ôi, còn hơn thế nữa. Nhất là các triều vua Nguyễn gần đây, mà điển hình là ông vua tàn ác phi nhân tính nhất, lại được quan lại phong kiến bung bít, đó là vua Tự Đức. Khốn khổ cho dân Việt Nam.

Về mặt trái của những kỳ quan, Nghĩa tôi có vài vần thơ cảm tác sau :

MẶT TRÁI KỶ QUAN & DI TÍCH

*Thành công nào lại không đổi bằng mồ hôi nước mắt
Kỳ quan Di tích nào lại không máu đổ thịt rơi.*

*Vạn lý trường thành nơi chôn hàng triệu triệu dân Tàu
Để ngàn năm sau, Mao hãnh diện khoe mẽ đáng tự hào.
Có biết chăng bao người vợ, trẻ con bi lụy
Ôm góc thành mà khóc động đến trời cao.*

*Taj Mahal chặt hàng ngàn cánh tay xây dựng
Để không thể tạo được cung điện tương tự thứ hai
Vua bảo “Phải chịu đừng phản kháng nạn tai
Do tội ác kiếp trước, kiếp sau phải đền vầy”.*

*Nhưng ác nhất lại vẫn là người Việt
Vừa ngu dốt, vừa tàn ác khôn bì
Giết cả thân tộc, giết người chống đối
Giết “thợ chày vôi” nơi chốn kinh kỳ
Giết cả ai kia không cùng tôn giáo
Vua Tự Đức mi, tội đáng lừng trì
Làm gương trừng trị lưu truyền hậu thế
Cho người Việt hể hả hưởng sử thi.*

**Viết xong ngày 23-05-2011
VÕ HIẾU NGHĨA**